TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH CHÁNH** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 66/2024/HS-ST
Ngày: 21 - 3 - 2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Hoàng Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Lại Hữu Tâm

2/ Ông Võ Thanh Nhàn

Thư ký phiên toà: Bà Châu Nguyễn Thanh Thảo – Thư ký Toà án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên toà: Ông Mai Trường An – Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 3 năm 2024, tại Phòng xét xử hình sự thuộc Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 33/2024/TLST - HS ngày 26/01/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2023/QĐXXST - HS ngày 21/02/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Huỳnh Văn K; giới tính: Nam; sinh năm 1977; nơi sinh: Tại tỉnh Bạc Liêu; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Không nơi đăng ký hộ khẩu thường trú; chỗ ở: Ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Long An; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 6/12; nghề nghiệp: Không; họ tên cha: Huỳnh Văn B (chết); họ tên mẹ: Quách Thị T; hoàn cảnh gia đình: Bị cáo sống chung như vợ chồng với bà Trần Thị Thùy T2, có 02 người con, con lớn nhất sinh năm 2003, con nhỏ nhất sinh năm 2005.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/10/2023 (có mặt).

Bị hại: Ông Trần Thanh T, sinh năm: 1974 (có mặt).

Nơi cư trú: C0 ấp A, xã B, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Nhan Quốc H, sinh năm 1983 (vắng mặt).

Nơi cư trú: 48N , Khu phố C, Phường T, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng năm 2003, Huỳnh Văn K và bà Trần Thị Thùy T2 sống với nhau như vợ chồng nhưng không có đăng ký kết hôn, có 02 con chung. Đến khoảng năm 2021, cả hai xảy ra mâu thuẫn nên bà T2 cùng với các con về sống chung với em ruột là ông Trần Thanh T tại địa chỉ C7/10, ấp 3, xã Bình Chánh, huyện Bình Chánh.

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 20/3/2023, K điều khiển xe mô tô hiệu FUSIN biển số 59K1-100.69 đến nhà địa chỉ C7/10, ấp 3, xã Bình Chánh tìm bà T2 để xin tiền nhưng bà T2 không có ở nhà nên K đứng chờ. Khoảng 05 phút sau thì T đi công việc về nhìn thấy K thì cả hai xảy ra cãi nhau vì K hay về xin tiền và đánh bà T2, dẫn đến T và K đánh nhau qua lại bằng tay. Thấy K và T đánh nhau thì Trần Tuấn K1 là con của K ra can ngăn và tri hô "Công an đến" nên cả hai buông ra không đánh nhau nữa. K đi về phía chỗ để xe mô tô biển số 59K1-100.69 cách chỗ đánh nhau khoảng 20 mét thì quay người lại thấy T đang cầm 01 cây xẻng đi về phía K nên K lấy 01 cây xà beng bằng kim loại có sẵn dưới mặt đất ở gần xe mô tô cầm trên tay trái và mở cốp xe mô tô lấy 01 dao dài khoảng 40cm, rộng 07cm cầm trên tay phải đứng chờ. T cầm cây xẻng đi đến đánh K, K dùng tay trái cầm cây xà beng đưa lên đỡ, tay phải cầm dao chém về phía T 01 cái từ trên xuống, hướng xiên từ phải qua trái và trúng vào tay phải T gây thương tích. Thấy T đã bị thương nên K quay người bỏ đi thì T tiếp tục cầm cây xẻng đuổi theo để đánh K. K tiếp tục dùng tay trái cầm xà beng đưa lên đỡ cây xẻng của T đồng thời dùng tay phải cầm dao chém 01 cái về phía T gây thương tích cho T ở mu bàn tay trái.

Thấy T bị thương tích ở hai tay nên K bỏ đi, vứt con dao xuống bờ ruộng phía trước nhà địa chỉ C7/10, ấp 3, xã Bình Chánh, rồi cầm cây xà beng để lại vị trí đã nhặt ban đầu. Nhận được tin báo Công an xã Bình Chánh đến hiện trường và đưa K về trụ sở làm việc. Còn T được gia đình đưa đi Bệnh viện điều trị vết thương. Công an xã Bình Chánh kết hợp với Đội cảnh sát điều tra tổng hợp Công an huyện Bình Chánh tiến hành khám nghiệm hiện trường lập hồ sơ ban đầu chuyển hồ sơ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra để xử lý.

Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 412/KLTTCT-TTP Y.2023 ngày 16/6/2023 của Trung tâm pháp Y thuộc Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh đối với Trần Thanh T như sau :

1.Các kết quả chính:

- Vết thương mặt sau trong 1/3 giữa cẳng tay phải gây đứt da, gãy xương trụ đã được điều trị mở rộng vết thương về phía hai đầu, kết hợp xương, khâu da, hiện còn:

+ Một sẹo kích thước 4x(0,15-0,2)cm.

+ Hai sẹo mổ kích thước 3,5x0,1 cm và 4,5x0,15 cm.

+ Hình ảnh gãy xương có dụng cụ kết hợp trên phim chụp XQuang.

Có tỷ lệ là 09%.

- Vết thương mặt mu ngón I tay trái gây đứt da, đứt gân duỗi ngón I, gãy xương bàn I và đốt gần ngón I đã được điều trị phẫu thuật kết hợp xương, hiện còn:

+ Một sẹo kích thước 10x(0,05- 0,2)cm .

+ Hình ảnh gãy xương có dụng cụ kết hợp trên phim chụp XQuang.

Có tỷ lệ là 11%.

Hai thương tích trên do vật sắc, vật sắc nhọn tác động gây ra.

- Vết thương phần mềm mặt lòng đốt xa ngón tay II bàn tay phải đã được điều trị, hiện còn một sẹo kích thước 1,7x0,05 cm.

Có tỷ lệ là 01%.

Thương tích trên do vật sắc, vật sắc nhọn hoặc vật có cạnh sắc tác động gây ra.

2. Kết luân :

Xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Trần Thanh T tại thời điểm giám định là 20%, áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ y tế.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh, Huỳnh Văn K khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên. Lời khai của K phù hợp với lời khai của bị hại, nhân chứng, kết luận giám định thương tích và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng thu giữ trong vụ án: 01 xe mô tô hiệu FUSIN biển số 59 K1-100.69, số khung: PRRDCH1RR7031, số máy: VDTFS152FMH318879; 01 con dao bằng kim loại dài khoảng 40 cm, rộng 07 cm; 01 thanh kim loại hình chữ L dài 66cm, chiều dài chữ L dài 07 cm, đường kính 02 cm (cây xà beng); 01 cây xẻng cán gỗ dài 81,4 cm, lưỡi kim loại dài 24,5cm, chiều rộng lưỡi kim loại dài 24,5cm, đường kính cán gỗ 3,5 cm.

Tại bản Cáo trạng số 42/CT – VKSBC ngày 20 tháng 01 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh đã truy tố bị cáo Huỳnh Văn K về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ Khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa bị hại ông Trần Thanh T không yêu cầu bị cáo bồi thường về dân sự có xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố, sau khi nêu tóm tắt nội dung vụ án, phân tích tính chất của vụ án những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn K từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 09 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ Khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bình Chánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại các bản tự khai, biên bản ghi lời khai và tại phiên tòa bị cáo trình bày lời khai hoàn toàn tự nguyện, không bị ép cung, nhục hình. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Huỳnh Văn K tại tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra (BL: 81 – 198); phù hợp với lời khai của bị hại ông Trần Thanh T (BL: 71 – 72); phù hợp với với nội dung Cáo trạng truy tố. Vụ án còn được chứng minh qua hoạt động điều tra như biên bản lấy lời khai, kết quả giám định pháp y về thương tích, kết quả khám nghiệm hiện trường, Biên bản khám nghiệm hiện trường, cùng các chứng cứ tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 17 giờ 30 phút ngày 20/3/2023, tại trước nhà ở địa chỉ C7/10, ấp 3, xã Bình Chánh, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh bị cáo Huỳnh Văn K có hành vi dùng dao bằng kim loại dài khoảng 40 cm, rộng 07 cm chém vào hai tay gây thương tích cho bị hại Trần Thanh T với tỉ lệ thương tật là 20% (theo Kết luận giám định pháp y về thương tích số 412/KLTTCT-TTP Y.2023 ngày 16/6/2023 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế Thành phố Hồ Chí Minh).

[3] Với những tình tiết được chứng minh tại phiên tòa Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Huỳnh Văn K đã phạm tội "Cố ý gây thương tích" tội phạm được quy định tại Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); nên Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố bị cáo với tội danh nêu trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

[4] Tội phạm bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của người khác mà còn gây mất an ninh, trật tự tại địa phương. Tính mạng, sức khỏe của con người là tài sản vô giá được pháp luật bảo vệ, vì vậy pháp luật nghiêm cấm việc xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của bất kỳ ai. Những người có hành vi xâm hại đến sức khỏe, tính mạng của người khác thì tuỳ theo tính chất, mức độ đều phải bị xử lý theo pháp luật. Do đó, khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét quyết định mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Bị cáo thường xuyên đến xin tiền và đánh bà T2 là chị của bị hại nên giữa bị cáo và bị hại xảy ra mâu thuẫn dẫn đến đánh nhau; trong lúc đánh nhau bị cáo đã dùng dao chém gây thương tích cho bị hại với tỉ lệ thương tật là 20% là trường hợp dùng hung khí nguy hiểm, thuộc trường hợp định khung hình phạt. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ Khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xét xử bị cáo và có mức án nghiêm.

[6] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; trong vụ án cũng có

một phần lỗi của bị hại cầm xà beng thách thức bị cáo trước; bị hại có đơn bãi nại không yêu cầu xử lý hình sự đối với bị cáo (BL: 60 -70), Hội đồng xét xử xét giảm cho bị cáo một phần hình phạt được quy định tại điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[7] Về xử lý vật chứng của vụ án:

Đối với 01 con dao bằng kim loại dài khoảng 40 cm, rộng 07 cm; 01 thanh kim loại hình chữ L dài 66cm, chiều dài chữ L dài 07 cm, đường kính 02 cm (cây xà beng); 01 cây xẻng cán gỗ dài 81,4 cm, lưỡi kim loại dài 24,5cm, chiều rộng lưỡi kim loại dài 24,5cm, đường kính cán gỗ 3,5 cm, xét những tài sản trên không còn giá trị sẽ tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với xe mô tô hiệu FUSIN (kiểu dáng Future) biển số 59K1-100.69, số khung: PRRDCH1RR7031, số máy: VDTFS152FMH318879. Qua xác minh xe trên do ông Nhan Quốc H đứng tên chủ sở hữu, ông H khai bán xe này vào năm 2020 cho một người không rõ lai lịch với giá 1.000.000 đồng. Bị cáo khai mua xe này của một người không rõ lai lịch để làm phương tiện đi lại. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã làm thủ tục đăng báo tìm chủ sở hữu nhưng đến nay chưa có ai đến liên hệ để nhận lại xe. Do đó, để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp cho chủ sở hữu đối với xe trên, Hội đồng xét xử tuyên giao cho Cơ quan Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Bình Chánh tiếp tục đăng báo tìm chủ sở hữu và xử lý theo quy định pháp luật.

[8] Về dân sự: Bị hại ông Trần Thanh T không yêu cầu bị cáo bồi thường về dân sự nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại tại Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm đ Khoản 2 Điều 134; s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Căn cứ điểm a Khoản 2, điểm b Khoản 3 Điều 106; Điều 331, Điều 332, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn K 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích". Thời hạn tù tính từ ngày 07/10/2023.

Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 con dao bằng kim loại dài khoảng 40 cm, rộng 07 cm; 01 thanh kim loại hình chữ L dài 66cm, chiều dài chữ L dài 07 cm, đường kính 02

cm (cây xà beng); 01 cây xẻng cán gỗ dài 81,4 cm, lưỡi kim loại dài 24,5cm, chiều rộng lưỡi kim loại dài 24,5cm, đường kính cán gỗ 3,5 cm.

Giao Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh 01 xe mô tô hiệu FUSIN (kiểu dáng Future) biển số 59K1-100.69, số khung: PRRDCH1RR7031, số máy: VDTFS152FMH318879 để đăng báo tìm chủ sở hữu và xử lý theo quy định pháp luật.

(các vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng lập vào hồi 15 giờ 30 phút ngày 23 tháng 01 năm 2024 giữa Công an huyện Bình Chánh và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Bình Chánh).

Về dân sự: Ghi nhận bị hại không có yêu cầu gì.

Về án phí: Buộc bị cáo chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn là 15 (mười lăm) ngày tính kể từ ngày tuyên án; đương sự vắng mặt tại tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, tính từ ngày nhận bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND TP. HCM;
- VKSND TP. HCM;
- VKSND H.BC;
- CA H. BC;
- Chi cục THADS H.BC;
- Sở Tư pháp, TP. HCM;
- Phòng hồ sơ, CA TP. HCM PV06;
- Trại tạm giam đang giam, giữ bị cáo;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

2AAKKBN*δδδχαφ+ **Nguyễn Hoàng Sơn**